



**ĐIỀU KHOẢN RIÊNG
PARTICULAR CONDITION
(TRADING TERM)**

Đính kèm Hợp đồng số FM-NGOC THOM-V0001075-2024

Nhà Cung Cấp/ Supplier:		Mã Nhà Cung Cấp/ Vendor Code:	
Ngày Hiệu Lực/ Effective Date:	1/1/2024	Ngày Hết Hạn/ Expiry Date:	31/12/2025
Khu vực giao hàng/Delivery Area:	HCM ; HA NOI :	Ngày Giao hàng/ Delivery date:	31/12/2026
	YES NO		

THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

Bên A/Party A : NHÀ CUNG CẤP/ SUPPLIER'S NAME :

Địa chỉ/ Address:	12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Mã số thuế/ Tax Code:	0309391503
Điện thoại/ Tel:	028 6290 6631	Fax:	
Tên tài khoản/ Account name	Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Ngọc Thom	Số tài khoản/ Account No	1027349624
Ngân hàng/ Bank:	Vietcombank_ Chi nhánh Đồng Đăng Nai		
Người đại diện/ Authorised Representative:	ĐẶNG XUÂN NGỌC	Chức vụ/ Title:	Giám đốc

Bên B/Party B : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LARIA

Địa chỉ/ Address:	496 - 496A - 496B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh	Mã số thuế/ Tax Code:	0312461711
Điện thoại/ Tel:	2873098166	Fax:	
Tên tài khoản/ Account name	Công Ty TNHH THƯƠNG MẠI LARIA	Số tài khoản/ Account No	166441649
Ngân hàng/ Bank:	Ngân Hàng ACB _ CN Lũy Bán Bích		
Người đại diện/ Authorised Representative:	ĐỖ DUY HẢI	Chức vụ/ Title:	Giám đốc điều hành/ CEO

Sau khi bán bạc và thảo luận, Các Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng này với những điều khoản và điều kiện đặc biệt sau đây được gọi tắt là "Điều Khoản Riêng" hay "Điều Khoản Thương Mại" như sau:
After the consideration and discussion, the Parties hereby agrees to enter into this Contract with the particular terms and conditions hereinafter referred to as the "Particular Condition" or "Trading Term" as follows:

A. ĐIỀU KHOẢN THƯƠNG MẠI COMMERCIAL TERMS

1. Đối chiếu Công nợ/ Debt reconciliation:
- Nhà cung cấp và Farmers Market sẽ hợp tác Đối chiếu Công nợ theo từng Tháng/Quý/Năm khi 1 trong 2 bên có nhu cầu cần Đối chiếu công nợ/ Suppliers or Farmers Market will cooperate in Debt Reconciliation on a monthly/quarterly/yearly basis when either party needs to Reconcile Debts.

Thời hạn cuối cùng để giao hóa đơn:
- Đối với Nhà cung cấp chuyên hàng Ultra Fresh (Trái cây, Rau củ, Thịt Thủy Hải sản tươi): Giao Hóa đơn trong ngày giao hàng, nếu có các vấn đề bổ sung hàng trong vòng 1 ngày và Hóa đơn gửi chum nhất là sau 2 ngày không kể Ngày cuối tuần và Ngày Lễ/ For Ultra Fresh Supplier, Due date for Invoice Deliver: Deliver the Invoice on the delivery date, if there are additional goods within 1 day and the Invoice is sent no later than 2 day (excluding Weekends and Holidays) from the date of completion of Delivery.
- Đối với các Nhà cung cấp còn lại (Fresh Industrial, Dry Food, Beverage&Wine&Spirits, Non-Food...): Giao Hóa đơn trong ngày giao hàng, nếu có các vấn đề bổ sung hàng trong vòng 1 ngày và Hóa đơn gửi chum nhất là sau 1 ngày (không kể Ngày cuối tuần và Ngày Lễ)

2. Thời hạn thanh toán/ Payment term :

	2024	
	DISNEXT	Bên B thanh toán cho Bên A 01 lần/ 01 tháng vào ngày 15 của tháng tiếp theo cho các hoá đơn phát sinh trong tháng trước đó.
	2024	

3. Thời hạn thay đổi giá kể từ ngày chấp thuận / Leadtime for Price Change at accepted date: 30 Ngày/ days
Nhà cung cấp cam kết về chính sách giá bán cho Hệ thống Siêu thị Farmers Market là giá tốt nhất trên Thị trường Việt Nam/ The supplier commits that the

4. Thời hạn không thay đổi giá/ Unchanged Price Duration: 12 Tháng/ months

5. Thời hạn giao hàng/ Leadtime for Delivery: 02 Ngày/ days - HCM

6. Số lượng đặt hàng tối thiểu/ Minimum Order Quantity: Gói, Hộp, Lô, Lẻ... (hoặc Thùng/ PO/ Pieces, Boxes, Lots... (Or Cartons)/ PO VND/ PO

7. Thời hạn sử dụng của Sản Phẩm/ Lifetime of the Product

Sản Phẩm trong nước/ Domestic Products Ultra Fresh	100%	Tối thiểu từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn/ minimum from the manufacturing date to the expiry date
Sản Phẩm trong nước/ Domestic Products còn lại Non-Ultra Fresh/ Domestic Products Non-Ultra Fresh	80%	Tối thiểu từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn/ minimum from the manufacturing date to the expiry date
Sản Phẩm nhập khẩu/ Imported Products	> 60%	- Tối thiểu từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn/ Minimum from the manufacturing date to the expiry date. - Hoặc còn tối thiểu số Ngày hạn sử dụng/ Or Minimum left days before Expiry date.

B. CHIẾT KHẤU/DISCOUNT

1. Chiết khấu trên hóa đơn/ Discount on Invoice: % Giá trị hóa đơn/ Invoice for PO

2.1 Chiết khấu cho hóa đơn Đơn hàng đầu tiên cho sản phẩm mới/ Discount for First Invoice new SKU listing: 10.0% % Giá trị hóa đơn đầu tiên cho sản phẩm mới/ First invoice for new SKU listing Áp dụng trong vòng... ngày

2.2 Chiết khấu cho các hóa đơn của hàng mới khai trương/ Discount for First Invoice for new Store Grand Opening: % Giá trị hóa đơn đầu tiên cho Cửa hàng mới Khai trương/ First invoice for New Store Grand Opening Áp dụng trong vòng... ngày

3. Chiết khấu thanh toán đúng hạn/ Discount for Payment On Time: % Giá trị hóa đơn tại thời điểm thanh toán/ On Invoice at payment time/ Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase .

4. Chiết khấu doanh thu năm/ Yearly Incentive Rebate

Không có điều kiện/ Unconditional Rebate	2.0%	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số r	
	Có điều kiện/ Conditional Rebate	1.0%	Chiết khấu doanh thu theo bậc 1 Discount incentive 1st level: VND/ year 1,000,000
		1.5%	Chiết khấu doanh thu theo bậc 2 Discount incentive 2nd level: VND/ year 2,250,000
		2.0%	Chiết khấu doanh thu theo bậc 3 Discount incentive 3rd level: VND/ year 4,000,000

5. Chi phí nhập hàng mới/ Listing fee for new Products: VND/ 1 SKU/ Thanh toán ngay khi Tạo mã mỗi Sku mới/ Payment when each New Sku listing .

6. Chi phí nhà cung cấp mới/ Listing fee for new suppliers: 2,000,000 VND/ 1 SKU/ Thanh toán ngay khi Tạo mã mỗi Sku mới/ Payment when each New Sku listing .



Handwritten signature



**ĐIỀU KHOẢN RIÊNG
PARTICULAR CONDITION
(TRADING TERM)**
Đính kèm Hợp đồng số FM-NGQC THOM-V0001075-2024

C. HỖ TRỢ/ MARKETING & OPERATION SUPPORT

1. Hỗ trợ trưng bày/ Display support	0.5%	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
2. Hỗ trợ vận chuyển và lưu kho/ Delivery & DC budget support		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
3. Hỗ trợ Đàm phán tập trung/ Purchasing Centralize support		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
4. Hỗ trợ hàng hỏng/ Damage good support		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
5. Hỗ trợ chương trình thẻ thành viên/ Loyalty program support		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
6.1 Hỗ trợ khai trương cửa hàng mới/ New store opening support	10% cho đơn hàng đầu tiên CH khai trương	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
		VND/ 1 New Store khai trương/ Thanh toán ngay khi mở Cửa hàng mới Khai trương/ Payment when the New Store opening.
7 Hỗ trợ sinh nhật cửa hàng/ Store Birthday support	10% cho đơn hàng đầu tiên vào tháng sinh nhật	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
		VND/ All Stores/ / Thanh toán sớm nhất từ Tháng 03 hàng năm/ Yearly Payment sooner since March.
8. Hỗ trợ các sự kiện đặc biệt/ Support for special events	ctkm theo thỏa thuận	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
		VND/ Thanh toán vào Tháng 01 hàng năm/ Yearly Payment in January.
9. Ngân sách khuyến mãi hàng năm/ Yearly promotion support	ctkm theo thỏa thuận	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
10. Khuyến mại dịp Tết/ Tet Promotion		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
11. Ngân sách hoạt động quảng cáo / Advertising support	0.5%	Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
		VND/ Thanh toán cho các sự kiện đã thỏa thuận/ Payment for the agreed Events.
12. Chi phí Catalog support/ Catalog support		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
13. Chi phí đưa hàng bán trên Website/ Listing on Website support Fee		Thanh toán Chiết khấu theo Doanh số mua từng Tháng/ Monthly Payment % Tổng doanh số tháng/ total monthly purchase
14. Đổi hàng/ Hoàn trả Sản Phẩm Còn hạn sử dụng/ Exchange/ Return of Goods near Expiry Date	Yes Thời hạn sử dụng còn lại của sản phẩm/ Remaining shelflife of products	5 Ngày trước khi hết hạn sử dụng của sản phẩm/ Days before expiry date of the product.
	No Hỗ trợ khuyến mãi/ Promotion support	Đồng ý/ Agreed
15. Trả hàng bán chậm/ Slow Moving Support		Trong vòng 15 Ngày khi Nhà cung cấp nhận được Thông tin, Nhà cung cấp sẽ hỗ trợ chương trình khuyến mãi để thúc đẩy bán hàng tồn. Nhà cung cấp sẽ rút hàng theo yêu cầu của Merchandiser nếu việc thúc đẩy không hiệu quả/ Within 15 days of the receiving the information, the Supplier will support a promotional program to promote inventory sales. The supplier will withdraw the goods as the Merchandiser's request if the promotion is not efficient.
16. Đổi hàng/ Hoàn trả Sản Phẩm hỏng hóc, hư, vỡ / Damaged Goods	YES	Trong vòng 2 Ngày làm việc/ Within 2 working Days.

D. ĐIỀU KHOẢN CHUNG/ GENERAL PROVISION

- Điều Khoản Riêng này là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng/ This Particular Condition is an integral part of the Contract.
- Điều Khoản Riêng sẽ được gia hạn từng tháng từ khi hết hạn, trừ khi Điều Khoản Riêng được hai Bên ký mới hoặc thỏa thuận chấm dứt/ This Particular Condition shall be renewed on a monthly basis upon expiry, unless otherwise resigned or terminated.
- Ngoại trừ có quy định khác, bất kỳ khoản tiền nào được xác định dựa vào tỉ lệ phần trăm (%) cụ thể sẽ được hiểu là dựa trên tỉ lệ phần trăm đó trên tổng số doanh thu chưa bao gồm thuế GTGT của kỳ tương ứng. Kỳ tính toán đầu tiên sẽ được tính từ Ngày Bắt Đầu của Hợp Đồng này/ Unless otherwise stipulated, any amount herein determined based on a specific percentage (%) shall be deemed to be calculated based on such percentage on total sales which does not include VAT of the respective period. The first period shall start from the Effective Date of this Contract.
- Tất cả các khoản tiền trong Điều Khoản Riêng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (thuế GTGT sẽ được cộng thêm vào khi thực thanh toán theo quy định của pháp luật) và sẽ được khấu trừ toàn bộ vào các đợt thanh toán tiền hàng gần nhất cho Nhà Cung Cấp, hoặc sẽ được Nhà Cung Cấp thanh toán chuyển khoản trong vòng 07 (bảy) ngày tính từ ngày phát hành hoá đơn của số tiền đó nếu Bên B không còn bất kỳ khoản phải thanh toán nào với Nhà Cung Cấp/ All amounts herein excludes VAT (VAT shall be added upon the actual payment as required by applicable laws), and shall be fully deducted from the nearest payments to Supplier, or be paid by bank transfer by the Supplier within seven (7) days from the invoiced date of such amounts if Party B does not have any pending payable to the Supplier.
- Điều Khoản Riêng có hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực và duy trì hiệu lực cho đến hết ngày Ngày Hết Hạn hoặc đến ngày mà Điều Khoản Riêng bị chấm dứt theo quy định tại các điều khoản trong Hợp Đồng / This Trading Term shall be effective from the Effective Date until the Expiry Date or until the date on which this Trading Term shall be terminated in accordance with the provisions of Contract.

Đại diện hợp pháp của Bên Mua (LARIA) On authorized behalf of Buyer (LARIA)	Đại diện hợp pháp của Nhà Cung Cấp On authorized behalf of the Supplier
Trưởng phòng thu mua/ Merchandise Manager	Xác nhận của Phòng KT/ Confirmed-Received by Accounting Department
Đại diện Bên Mua	Đại diện Bên Bán



**Giám đốc
Đặng Xuân Ngọc**

Ngày Hiệu Lực	01/01/2024
Thời Hạn	<p>Hợp đồng Nguyên tắc này có Hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực đến Khi Các Bên có nhu cầu bổ sung, điều chỉnh thì gửi Mẫu mới hoặc Các Phụ Lục để thống nhất và ký và theo thời gian Hiệu lực của Phụ lục Các Điều khoản Thương mại.</p> <p>Trong thời gian hiệu lực Hợp đồng, nếu Các Bên sẽ cùng thỏa thuận về các điều khoản Hợp Đồng nếu có Thay Đổi, Điều chỉnh, Bổ sung; đối với các Điều khoản Thương mại (Trading Terms) được ký theo Phụ Lục có thời hạn ghi trên Phụ lục và Tự động gia hạn cho Năm Kế tiếp căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế tại thời điểm thỏa thuận. Trong Thời Gian Gia Hạn, nếu Các Bên đạt được thỏa thuận sẽ tiến hành ký Hợp Đồng Mới hoặc Phụ lục Điều Khoản Thương mại, Các Phụ Lục khác; nếu không đạt thỏa thuận, Hợp Đồng sẽ chấm dứt vào ngày cuối cùng của Thời Gian Gia Hạn ("Ngày Kết Thúc Thời Gian Gia Hạn") Đối với Hợp đồng Nguyên tắc và Phụ lục Điều khoản Thương mại, Các Phụ lục khác.</p>
Người Liên Hệ (đối với các thông báo, công văn)	<p>BÊN CUNG ỨNG</p> <p>Họ và Tên: ĐẶNG XUÂN NGỌC Chức danh: Giám đốc Email: dangxuannhoc@ngocthom.com.vn Tel: 0918424325</p>
	<p>BÊN MUA</p> <p>Họ và Tên: Nguyễn Anh Tuấn Chức danh: Merchandise Email: anhtuan.nguyen@farmersmarket.vn Tel: 0934179795</p>
Tính Toàn Vẹn	<p>Các Bên đồng ý xác lập và thực hiện Hợp Đồng tuân thủ các điều khoản và điều kiện được thống nhất và ghi nhận tại các tài liệu dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <input checked="" type="checkbox"/> Phần A. Thông Tin Và Điều Kiện Giao Dịch; <input checked="" type="checkbox"/> Phần B. Điều Khoản và Điều Kiện Chung; <input checked="" type="checkbox"/> Phần C. Quy Định Vận Hành; <input checked="" type="checkbox"/> Phụ lục 1. Danh Mục Hàng Hóa Và Giá (đính kèm); <input checked="" type="checkbox"/> Phụ lục 2. Điều Khoản Thương Mại (đính kèm); <p>Các tài liệu trên cùng được xác lập và cấu thành một thỏa thuận hợp nhất ràng buộc quyền và nghĩa vụ Các Bên trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng.</p> <p>Đại diện của Các Bên khi ký chữ ký xác lập Hợp Đồng tại [Phần A] dưới đây được hiểu là mỗi Bên đã đọc, đã biết và đồng ý tất cả các nội dung, điều kiện và điều khoản trong [Phần B, Phần C và các Phụ lục được đánh số] cấu thành Hợp Đồng như liệt kê ở trên.</p>
Ngôn Ngữ Và Số Bản	Hợp Đồng này được lập thành [02 (hai) bản gốc] bằng tiếng Việt và có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ [01 (một) bản] để thực hiện.

Bên Cung Ứng: _____

Bên Mua: _____

2/20

Đại diện BÊN CUNG ỨNG


Chữ ký và con dấu
Hưng Xuân Ngọc
Họ tên người ký

Đại diện BÊN MUA


Chữ ký và con dấu
ĐO DUY HAI
Họ tên người ký

PHẦN B. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

Số HĐ: FM-NGỌC THOM-
V0001075-2024

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

- 1.1. Đối với mục đích của Hợp Đồng này và trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi cách hiểu khác, các thuật ngữ dưới đây sẽ có ý nghĩa tương ứng như được định nghĩa và diễn giải trong Hợp Đồng này.
- a) “**Bên**” là Bên Cung Ứng hoặc Bên Mua, tùy từng bối cảnh cụ thể;
 - b) “**Bên Thứ Ba**” có nghĩa là các tổ chức, cá nhân khác không phải là Bên Cung Ứng và Bên Mua;
 - c) “**Các Bên**” là Bên Cung Ứng và Bên Mua;
 - d) “**Cơ Quan Chức Năng**” là các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức được nhà nước ủy quyền, giao nhiệm vụ quản lý từng lĩnh vực hoạt động theo một hệ thống nhất định;
 - e) “**Đơn Đặt Hàng**” là văn bản Bên Mua gửi Bên Cung Ứng yêu cầu mua Hàng Hóa, bao gồm các nội dung chính (mã Hàng Hoá, tên Hàng Hóa, trọng lượng, số lượng, Đơn Giá, địa điểm, thời gian giao Hàng Hoá và các thông tin khác (nếu có));
 - f) “**Đơn Giá**” có nghĩa là giá trị của một đơn vị sản phẩm trong danh mục Hàng Hóa được tính bằng đồng Việt Nam và được Các Bên thỏa thuận tại Hợp Đồng, Đơn Đặt Hàng hoặc các phụ lục (nếu có);
 - g) “**Hàng Hóa**” có nghĩa là các sản phẩm đủ điều kiện lưu hành trên thị trường theo quy định của pháp luật được Các Bên giao dịch như quy định tại Hợp Đồng hoặc tại Đơn Đặt Hàng tương ứng;
 - h) “**Hồ Sơ Chất Lượng**” có nghĩa là bất kỳ hồ sơ, giấy chứng nhận, giấy phép (tự) công bố chất lượng, đăng ký lưu hành, hợp quy, hợp chuẩn, các chỉ tiêu cơ sở, nhập khẩu, thuế suất, thông quan, bảo hiểm, thử nghiệm, kiểm nghiệm và bất kỳ báo cáo, cam kết, tuyên bố cần có theo từng loại Hàng Hóa để Hàng Hóa đó được phép phân phối, lưu hành trên thị trường;
 - i) “**Hợp Đồng**” là Hợp Đồng Nguyên Tắc Cung Ứng Hàng Hóa này, xác lập giao dịch mua bán giữa Bên Cung Ứng và Bên Mua bao gồm tất cả các Phần, Phụ Lục, các văn bản được quy định đính kèm Hợp Đồng và các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản tùy từng thời điểm theo sự đồng thuận của Các Bên;
 - j) “**Khách Hàng**” là người tiêu dùng hoặc bất kỳ khách hàng mua hoặc sử dụng Hàng Hóa cho mục đích kinh doanh, tiêu dùng, sinh hoạt không trái quy định pháp luật;
 - k) “**Kho Hàng**” có nghĩa là địa điểm mà mỗi Bên sử dụng để lưu giữ Hàng Hóa, giao nhận Hàng Hóa được thỏa thuận tại Hợp Đồng hoặc chi tiết tại từng Đơn Đặt Hàng tương ứng;
 - l) “**Mô Tả Hàng Hóa**” là mô tả các đặc tính, quy cách, chất lượng, nguồn gốc xuất xứ, bao bì, ghi nhãn, tem phụ (nếu được yêu cầu) đáp ứng tiêu chuẩn công bố áp dụng của nhà sản xuất Hàng Hóa và phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định của Cơ Quan Chức Năng (nếu có); và các hồ sơ, giấy tờ liên quan để Hàng Hóa được phép lưu hành;
 - m) “**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là thứ bảy, chủ nhật hoặc không phải là ngày ngừng giao dịch của ngân hàng hoặc ngày lễ theo quy định pháp luật;
 - n) “**Quyền Sở Hữu Trí Tuệ**” có nghĩa là quyền đối với tài sản trí tuệ liên quan hoặc phát sinh từ Hàng Hóa và Bên Cung Ứng, bao gồm quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào khác theo quy định, và tùy từng trường hợp cụ thể dù có được đăng ký bảo hộ hay

không, và bao gồm tất cả các đơn (và quyền nộp đơn) xin bảo hộ, quyền để được gia hạn hoặc kéo dài thời hạn bảo hộ, và quyền ưu tiên đối với những quyền này và tất cả các quyền tương tự hoặc các hình thức bảo hộ đang hoặc sẽ có tại thời điểm này hoặc trong tương lai, tại bất kỳ địa điểm nào trên thế giới;

- o) “**Sự Kiện Bất Khả Kháng**” là sự kiện xảy ra một cách khách quan mà một Bên hoặc các Bên không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn như thiên tai, bão, lũ lụt, động đất, sóng thần, hỏa hoạn, chiến tranh, bạo loạn, khủng bố, dịch bệnh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, sự thay đổi của các quy định trong hệ thống luật pháp hoặc các quyết định của Cơ Quan Chức Năng;
- p) “**Thông Tin Bảo Mật**” là các thông tin, tài liệu (i) được đánh dấu là “bảo mật” hoặc (ii) về bản chất có chủ đích được ứng xử như là tài liệu bảo mật hoặc (iii) được dành riêng chỉ cho người nhận sử dụng, do một Bên tiết lộ bởi hoặc liên quan đến mục đích của Hợp Đồng, bất kể trực tiếp hoặc gián tiếp, bất kể dưới hình thức văn bản, bằng miệng, điện tử, kỹ thuật số hoặc bằng hình thức khác, bất kể xuất phát từ chính Bên cung cấp hoặc các đại diện của Bên đó (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin liên quan đến đàm phán, ký kết Hợp Đồng, giá cả, sản phẩm, điều khoản và điều kiện hoặc sự tồn tại, liên quan, phát sinh từ Hợp Đồng hoặc bất kỳ ý tưởng, bí mật thương mại, bí quyết, sáng chế, phát minh, kỹ thuật, quy trình, dữ liệu, các chương trình máy tính và thiết kế, kế hoạch kinh doanh, kết quả điều tra thị trường, thông tin kỹ thuật, thông tin tài chính, thông tin liên quan đến hoạt động của một Bên, thông tin liên quan đến khách hàng, người thụ hưởng, nhà phân phối, nhân viên, nhà tài trợ hoặc cộng sự và đối tác kinh doanh của một Bên, thông tin và/hoặc các tài liệu liên quan đến việc kinh doanh hay công việc của một Bên được cung cấp hoặc tình cờ có được trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp Đồng này với Bên còn lại).

- 1.2. Trừ trường hợp được quy định cụ thể, tham chiếu hoặc viện dẫn đến các Điều, Phần, Phụ Lục được hiểu là tham chiếu đến điều khoản, phần và phụ lục của Hợp Đồng này.
- 1.3. Các tiêu đề trong Hợp Đồng này chỉ mang tính chất tham khảo và không được coi là dấu hiệu về ý nghĩa, nội dung của điều khoản được đề cập.

ĐIỀU 2. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Bên Cung Ứng đồng ý cung cấp Hàng Hóa cho Bên Mua và Bên Mua đồng ý mua Hàng Hóa từ Bên Cung Ứng để bán, phân phối, kinh doanh hoặc các mục đích khác phù hợp quy định pháp luật.

ĐIỀU 3. THỜI ĐIỂM CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU VÀ RỦI RO

- 3.1. Quyền sở hữu Hàng Hóa được chuyển từ Bên Cung Ứng sang Bên Mua kể từ thời điểm Hàng Hóa được chuyển giao cho Bên Mua. Thời điểm “chuyển giao” được xác định tại thời điểm người chỉ định giao nhận Hàng Hóa của Bên Mua ký xác nhận nhận Hàng Hóa tại Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa.
- 3.2. Rủi ro về mất mát hoặc hư hỏng Hàng Hóa được chuyển cho Bên Mua kể từ thời điểm Hàng Hóa thuộc quyền định đoạt của Bên Mua.

ĐIỀU 4. GIÁ VÀ THANH TOÁN

4.1. Đơn giá và Giá của Hàng Hóa:

- a) Được quy định tại [Phụ lục 2] hoặc được Các Bên xác nhận theo từng Đơn Đặt Hàng tương ứng.

- b) Trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác, Đơn giá trong Bảng báo giá Bên Cung Ứng gửi Bên Mua đã bao gồm tất cả các loại thuế, chi phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện Đơn Đặt Hàng bao gồm nhưng không giới hạn thuế giá trị gia tăng, chi phí đóng gói thành phẩm, giao hàng, bốc dỡ hàng và/hoặc các chi phí khác liên quan trước khi Bên Cung Ứng hoàn thành việc giao Hàng Hóa cho Bên Mua.
- c) Tổng giá trị của Đơn Đặt Hàng mà Bên Mua gửi Bên Cung Ứng là giá trị tạm tính của Đơn Đặt Hàng đó. Tổng giá trị Đơn Đặt Hàng thực tế thanh toán có thể thay đổi giảm nếu chất lượng Hàng Hóa không đạt tiêu chuẩn và/hoặc Bên Cung Ứng giao không đủ số lượng như Đơn Đặt Hàng cho Bên Mua. Tổng giá trị của Đơn Đặt Hàng sẽ được tính chính xác căn cứ theo các Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa, biên bản xác nhận công nợ đối với số lượng Hàng Hóa thực nhận của Bên Mua.

4.2. **Thanh toán:** được quy định cụ thể tại [Phụ lục 2].

4.3. Ngoài trừ những quy định rõ ràng khác trong Hợp Đồng này, mỗi Bên sẽ tự chịu trách nhiệm về tất cả các khoản thuế, phí, chi phí, trách nhiệm pháp lý và khiếu nại phát sinh từ hoạt động của chính mình và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này.

ĐIỀU 5. TẠM NGỪNG, CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

5.1. **Tạm ngừng thực hiện Hợp Đồng.** Bên Mua có quyền tạm ngừng thực hiện Hợp Đồng cho đến khi Bên Cung Ứng thực hiện xong các nghĩa vụ của mình mà không bị xem là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Bên Mua có bằng chứng về việc nhân sự của Bên Cung Ứng có hành vi nhằm làm cho Bên Mua hiểu sai lệch về chủ thể, tính chất của đối tượng hoặc nội dung của giao dịch hoặc các hành vi mang tính lừa dối, gian lận tương tự;
- b) Bên Mua có bằng chứng về việc Hàng Hóa đang là đối tượng bị tranh chấp, khiếu nại, thế chấp hoặc bị hạn chế toàn bộ hoặc một phần quyền sở hữu;
- c) Bên Cung Ứng giao Hàng Hóa không phù hợp với Hợp Đồng hoặc chứng từ thanh toán không hợp lệ;
- d) Nếu Hàng Hóa: (i) không được giao/đổi trả hoặc đã giao/đổi trả nhưng không đáp ứng các yêu cầu quy định tại Hợp Đồng này (tiến độ, chất lượng,...) mà Bên Cung Ứng không tiến hành xử lý và/hoặc khắc phục vi phạm theo yêu cầu của Bên Mua; và/hoặc (ii) gây ảnh hưởng hoặc có khả năng gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe khách hàng của Bên Mua; và/hoặc (iii) gây ảnh hưởng hoặc có khả năng gây ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh, thương hiệu của Bên Mua.

5.2. **Chấm dứt Hợp Đồng.** Các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng:

- a) Khi hết Thời Hạn mà Các Bên không gia hạn;
- b) Theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Các Bên;
- c) Một Bên có thể đơn phương chấm dứt Hợp đồng do Bên còn lại vi phạm bất kỳ điều khoản cơ bản nào của Hợp đồng và không thực hiện khắc phục/không khắc phục được trong thời hạn [15 (mười lăm)] ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên bị vi phạm;
- d) Một Bên giải thể, phá sản, mất hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, tạm dừng hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định pháp luật;
- e) Các trường hợp khác quy định tại Hợp đồng và/hoặc theo quy định pháp luật.

5.3. Phạt vi phạm và Bồi thường thiệt hại. Trách nhiệm của Bên có lỗi (trừ lỗi cho chậm thanh toán) hoặc có hành vi vi phạm Hợp đồng ("Bên vi phạm"):

- a) Bên vi phạm sẽ phải chịu phạt [8% (tám phần trăm)] giá trị phần Hợp Đồng vi phạm và sẽ phải bồi thường mọi thiệt hại thực tế, trực tiếp phát sinh (nếu có) cho Bên còn lại trong vòng [15 (mười lăm) ngày] kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên còn lại.
- b) Bên bị thiệt hại do hành vi vi phạm Hợp Đồng có quyền yêu cầu Bên gây thiệt hại phải bồi thường đối với toàn bộ thiệt hại thực tế (như các khoản phạt, chi phí, tổn thất trực tiếp).
- c) Trong mọi trường hợp, mức giới hạn trách nhiệm pháp lý tối đa (bao gồm phạt vi phạm, phạt chậm thanh toán, bồi thường thiệt hại) của Bên Mua trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng sẽ không vượt quá tổng giá trị của [3 (ba) Đơn Đặt Hàng] liền kề trước đó tính từ thời điểm phát sinh trách nhiệm bồi thường.
- d) Bất kể bất kỳ điều khoản nào khác trong Hợp Đồng này, trong mọi trường hợp bất kỳ, Các Bên sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường Bên còn lại đối với bất kỳ thiệt hại gián tiếp, đặc biệt hoặc thiệt hại kéo theo, bất kể có thể dự đoán trước hay không thể dự đoán trước được hoặc lợi nhuận thua lỗ, tổn thất trong việc sử dụng tiền bạc, ngừng làm việc và các chi phí gián tiếp khác (nếu có).

5.4. Phát Sinh Khi Chấm Dứt Hợp Đồng

- a) Hợp Đồng sẽ vẫn có hiệu lực đầy đủ trong khoảng thời gian từ ngày có thông báo chấm dứt đến ngày chấm dứt có hiệu lực ("Giai Đoạn Chấm Dứt").
- b) Trong Giai Đoạn Chấm Dứt, Bên Cung Ứng sẽ tiếp tục cung cấp Hàng Hóa cho các Đơn Đặt Hàng đã được Bên Cung Ứng xác nhận. Các Đơn Đặt Hàng đã được thực hiện bởi Bên Cung Ứng sau khi kết thúc Giai Đoạn Chấm Dứt sẽ vẫn có giá trị ràng buộc giữa Các Bên (ví dụ: trách nhiệm của Bên Cung Ứng giải quyết khiếu nại đối với Hàng Hóa,...). Đối với các Đơn Đặt Hàng như vậy, các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này sẽ vẫn tiếp tục được áp dụng.
- c) Việc hết hạn hoặc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và/hoặc nghĩa vụ nào của một trong Các Bên đã tích lũy hoặc phát sinh theo các quy định tại Hợp Đồng trước ngày hết hạn hoặc chấm dứt Hợp Đồng. Các nghĩa vụ mà về bản chất cần tiếp tục tồn tại sau khi Hợp đồng này chấm dứt hay hết hạn (bao gồm nhưng không giới hạn: trách nhiệm về chất lượng Hàng Hóa của Bên Cung Ứng với Khách Hàng, Cơ Quan Chức Năng) sẽ tiếp tục tồn tại bất kể sự chấm dứt hay hết hạn của Hợp đồng này vì bất cứ lý do gì theo quy định tại Hợp Đồng.

ĐIỀU 6. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 6.1 Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 6.2 Đối với bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng, Các Bên phải kịp thời thông báo cho nhau bằng email/ fax/ điện thoại chậm nhất trong [02 (hai) ngày] kể từ thời điểm phát sinh hoặc biết về vấn đề đó và chủ động thảo luận, thương lượng, thống nhất giải pháp trên cơ sở Các Bên cùng có lợi.
- 6.3 Mọi tranh chấp phát sinh từ và/ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này trước tiên sẽ được Các Bên giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán. Nếu Các Bên không thống nhất được giải pháp giải quyết tranh chấp, một Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại [Tòa án có thẩm quyền]. Bên thua kiện phải thanh toán tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp cho Bên thắng kiện (bao gồm cả chi phí luật sư).

ĐIỀU 7. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- 7.1 Bên Cung Ứng đảm bảo rằng:
- (i) Bên Cung Ứng có Quyền Sở Hữu Trí Tuệ hoặc được sử dụng hợp pháp ngay tình Quyền Sở Hữu Trí Tuệ liên quan tới hoặc gắn liền với Hàng Hoá cung cấp/bán/phân phối cho Bên Mua theo Hợp Đồng này;
 - (ii) Bên Cung Ứng hoặc Bên Mua phân phối mua bán Hàng Hóa không vi phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ của bất kỳ Bên Thứ Ba nào. Bên Cung Ứng sẽ chịu trách nhiệm giải quyết độc lập tất cả các khiếu nại, tranh chấp về Quyền Sở Hữu Trí Tuệ liên quan tới Hàng Hóa và sẽ bảo vệ Bên Mua khỏi các tranh chấp cũng như bồi thường cho Bên Mua các thiệt hại mà Bên Mua phải gánh chịu từ các khiếu nại, tranh chấp này.
- 7.2 Bên Mua cam kết không có bất kỳ hành vi xâm phạm hoặc vi phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ liên quan tới hoặc gắn liền với Hàng Hoá và sẽ chịu mọi trách nhiệm pháp lý liên quan nếu phát sinh.
- 7.3 Bên Mua đồng ý rằng việc Bên Mua mua/phân phối/sử dụng Hàng Hoá không được xem là Bên Cung Ứng chuyển giao/chuyển nhượng bất kỳ Quyền Sở Hữu Trí Tuệ nào liên quan đến Hàng Hóa cho Bên Mua.

ĐIỀU 8. THÔNG TIN BẢO MẬT

- 8.1. Trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác bằng văn bản, mỗi Bên nhận thức và cam đoan rằng trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng và giữ nguyên hiệu lực sau khi hết Thời Hạn hoặc Hợp Đồng bị chấm dứt, không Bên nào sẽ tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho bất kỳ Bên Thứ Ba, bằng bất cứ hình thức nào mà không tham khảo ý kiến trước và chưa có sự đồng ý của Bên còn lại, ngoại trừ:
- a) Tiết lộ cho mục đích thực hiện Hợp Đồng và không vì lợi ích của riêng mình hoặc lợi ích của bất kỳ Bên Thứ Ba nào;
 - b) Tiết lộ theo yêu cầu của pháp luật hoặc theo sự thỏa thuận của Các Bên.
- 8.2. Không có điều gì trong điều này ngăn cản một Bên tuân thủ các nghĩa vụ nào áp đặt lên Bên đó hoặc bất kỳ cổ đông/thành viên công ty hoặc công ty con nào của Bên đó theo bất kỳ quy chế, quy định của sở giao dịch chứng khoán hoặc Cơ Quan Chức Năng có thẩm quyền đối với Bên đó hoặc theo yêu cầu của các cổ đông/thành viên công ty hoặc công ty con mà Bên đó nghĩa vụ khi công bố thông tin, đưa ra thông báo hoặc ban hành cáo bạch phải tham khảo ý kiến của Bên kia trong chừng mực hành động công khai thông tin như vậy được thực hiện được một cách hợp pháp.
- 8.3. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên, đối tác có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định bảo mật Thông Tin Bảo Mật này và chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này.
- 8.4. Bất kể các quy định khác theo Hợp Đồng này, trường hợp một Bên vi phạm nghĩa vụ bảo mật Thông Tin Bảo Mật, Bên đó có trách nhiệm bồi thường cho Bên còn lại các thiệt hại thực tế phát sinh (nếu có) mà Bên còn lại phải gánh chịu liên quan đến việc tiết lộ Thông Tin Bảo Mật.
- 8.5. Khi hết hạn hoặc chấm dứt Hợp Đồng, Bên nhận Thông Tin Bảo Mật sẽ lập tức ngừng sử dụng các Thông Tin Bảo Mật và trả lại tất cả các bản gốc, bản sao, bản tóm tắt của các tài liệu, thông tin thuộc Thông Tin Mật theo yêu cầu của Bên tiết lộ hoặc, theo lựa chọn của Bên tiết lộ, xác nhận việc tiêu hủy các tài liệu hoặc thông tin đó.

ĐIỀU 9. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 9.1. Trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác, việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ không phải là căn cứ pháp lý để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng, với điều kiện Bên Mua ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng có nghĩa vụ phải:
- a) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra;

- b) Thông báo ngay cho Bên kia về Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra trong vòng [48 (bốn mươi tám) giờ] ngay sau khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;
 - c) Thông báo cho Bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- 9.2. Trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, thời gian thực hiện nghĩa vụ sẽ được gia hạn bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng mà Bên Mua ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng hoặc theo thỏa thuận của Các Bên. Khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng đó, Các Bên sẽ nỗ lực hết sức để thực hiện các nghĩa vụ bị ảnh hưởng và thương lượng lại một cách thiện chí các nghĩa vụ tương ứng.

ĐIỀU 10. CHUYỂN NHƯỢNG

Không Bên nào có quyền chuyển nhượng bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng này cho Bên Thứ Ba, trừ khi được sự đồng ý của Bên còn lại hoặc thuộc một trong các trường hợp dưới đây:

- a) Bên Cung Ứng chuyển nhượng lại bất kỳ hoặc tất cả các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này cho Bên Thứ Ba với điều kiện là tại bất kỳ thời điểm nào Bên Cung Ứng vẫn chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện Hợp Đồng này.
- b) Bên Mua được chuyển nhượng hoặc cấp lại một phần hoặc tất cả các quyền, nghĩa vụ theo Hợp đồng này cho công ty liên kết, công ty thành viên của Bên Mua và không gây thiệt hại, tổn thất cho Bên Cung Ứng.

ĐIỀU 11. QUAN HỆ HỢP ĐỒNG

- 11.1. Mọi quan hệ hợp đồng được Các Bên chấp nhận tại Hợp Đồng này là mối quan hệ hợp đồng giữa người bán bởi Bên Cung Ứng và người mua bởi Bên Mua.
- 11.2. Hợp Đồng này cũng như bất kỳ việc vận hành nào đòi hỏi theo Hợp Đồng này đều không cấu thành hoặc chỉ định một Bên là đại lý, đại diện, công ty con, công ty liên kết, hoặc đối tác liên doanh của Bên kia cho bất kỳ mục đích nào và không Bên nào được ủy quyền hoặc trao quyền để đại diện cho hoặc ràng buộc về việc thực thi các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế thay Bên kia trong việc thực hiện hoặc phát sinh từ Hợp Đồng này theo bất kỳ cách nào.

ĐIỀU 12. TUYÊN BỐ VÀ ĐẢM BẢO CHUNG

Mỗi Bên theo đây đại diện, bảo đảm và cam kết rằng:

- a) là tổ chức được thành lập hợp pháp và tồn tại hợp lệ theo luật pháp của nơi thành lập hoặc cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; và có đầy đủ quyền và thẩm quyền để thực hiện, cung cấp và thực hiện tất cả các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này;
- b) Mỗi Bên sẽ tuân thủ hợp lệ tất cả các luật, quy định và chỉ thị áp dụng với mình và đạt được, duy trì tất cả các giấy phép, phê duyệt cần thiết cho việc thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ nêu tại Hợp Đồng và đặc biệt, đảm bảo rằng tất cả các nhiệm vụ, nghĩa vụ và cam kết theo Hợp Đồng này được cung cấp và thực hiện theo cách không vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hiện hành nào.
- c) Hợp Đồng này là thỏa thuận hợp pháp, hợp lệ, ràng buộc và có hiệu lực thi hành đối với các điều khoản của Hợp Đồng và Các Bên, bao gồm cả những người kế thừa tương ứng về lợi ích, người được chuyển nhượng được phép và bất kỳ ai sẽ góp vốn, mua tất cả cổ phần hoặc một phần cổ phần.
- d) Công tác an toàn, sức khỏe và môi trường là trách nhiệm hàng đầu của Các Bên trong công tác quản lý các hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- e) Đào tạo, có kế hoạch huấn luyện đội ngũ nhân viên, người lao động các kiến thức về an toàn, sức khỏe và môi trường.

- f) Cố gắng, nỗ lực nhận dạng, đánh giá, quản lý và sẽ áp dụng mọi biện pháp thích hợp để loại trừ hoặc giảm thiểu các rủi ro gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây thiệt hại cho tài sản hoặc môi trường.

ĐIỀU 13. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 13.1. Các Phụ Lục, Bảng Báo Giá, Đơn Đặt Hàng, Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa và các văn bản liên quan đính kèm là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
- 13.2. Không một sửa đổi hoặc điều chỉnh nào của Hợp Đồng này có giá trị và hiệu lực trừ khi nó được thực hiện bằng văn bản và được ký kết hợp lệ.
- 13.3. Trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng này và trong khoảng thời gian [01 (một) năm] sau khi hết hạn hoặc chấm dứt Hợp Đồng này, trừ khi Các Bên có thỏa thuận khác bằng văn bản, không Bên nào được trực tiếp hoặc gián tiếp tuyển dụng, thuê hoặc xác lập bất kỳ mối quan hệ lao động nào với bất kỳ nhân viên nào của Bên kia. Các Bên cũng có quyền thực hiện các biện pháp yêu cầu bồi thường hoặc các biện pháp khắc phục tạm thời để khắc phục các thiệt hại đối với hành vi vi phạm này.
- 13.4. Trường hợp các điều khoản trong [Phần B. Điều Khoản và Điều Kiện Chung] này và các điều khoản trong các tài liệu cấu thành Hợp Đồng mâu thuẫn nhau, các điều khoản trong các tài liệu cấu thành sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 13.5. Bất kỳ sự chậm trễ, thất bại hay thiếu sót nào (dù là toàn bộ hoặc một phần) trong việc thực hiện hoặc yêu cầu bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là sự từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó
- 13.6. **Hiệu lực từng phần.** Nếu bất cứ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị vô hiệu hoặc không thể thi hành được thì cũng không ảnh hưởng tới các điều khoản khác của Hợp Đồng này; trong trường hợp này, các điều khoản khác của Hợp đồng sẽ vẫn có đầy đủ giá trị và hiệu lực, các điều khoản bị ảnh hưởng bởi sự vô hiệu hoặc không thể thực thi sẽ có thể được thay thế bằng một điều khoản có thể thực thi tương tự nhằm thể hiện mục đích của điều khoản bị ảnh hưởng.
- 13.7. Hợp Đồng này cấu thành sự thống nhất và nhận thức của Các Bên về đối tượng của giao dịch và sẽ thay thế cho toàn bộ các hợp đồng, thỏa thuận trước đó về đối tượng tương ứng, dù bằng lời nói hay bằng văn bản, diễn đạt hay ngụ ý.
- 13.8. Các Bên khẳng định và cam kết Đại Diện của mỗi Bên ký xác lập Hợp Đồng là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền có đủ thẩm quyền của mỗi Bên và chữ ký của Đại diện là bằng chứng cho việc mỗi Bên đã đọc, kiểm tra và đối chiếu, hiểu rõ tất cả các nội dung điều khoản và điều kiện được thể hiện trong Hợp Đồng.

[Kết thúc Phần B. Điều Khoản và Điều Kiện Chung]

PHẦN C. QUY ĐỊNH VẬN HÀNH

Số HĐ: FM-NGỌC THOM-
V0001075-2024

I. CUNG CẤP HÀNG HÓA

1. **Cung cấp Hàng Hóa.** Bên Cung Ứng đảm bảo sẽ cung cấp Hàng Hoá đáp ứng các quy định tại Hợp Đồng về Mô Tả Hàng Hóa nêu tại [Phụ lục 1] hoặc theo thỏa thuận cụ thể của Các Bên tại Đơn Đặt Hàng tương ứng và sẽ cung cấp các tài liệu chứng minh trong vòng [07 (bảy)] ngày kể từ khi có yêu cầu hợp pháp từ Cơ Quan Chức Năng hoặc Bên Mua.
2. **Yêu cầu về Hàng Hóa.**
 - 2.1. Hàng Hóa mà Bên Cung Ứng giao cho Bên Mua phải đảm bảo các yêu cầu sau:
 - a) Là hàng hóa thuộc sở hữu hợp pháp của Bên Cung Ứng hoặc Bên Cung Ứng có quyền sở hữu và định đoạt đối với Hàng Hóa; là hàng hóa được phép vận chuyển, lưu hành và kinh doanh tại Việt Nam;
 - b) Hạn sử dụng còn lại tại thời điểm giao hàng:
 - Đối với Hàng Hóa nhập khẩu: tối thiểu bằng [50% (năm mươi phần trăm)] của toàn bộ thời hạn sử dụng tính từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn.
 - Đối với Hàng Hóa trong nước: tối thiểu bằng [70% (bảy mươi phần trăm)] của toàn bộ thời hạn sử dụng tính từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn.
 - c) Chất lượng Hàng Hóa: đáp ứng yêu cầu của Bên Mua và quy định pháp luật liên quan đến Hàng Hóa, bao gồm nhưng không giới hạn
 - (i) đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo đúng chủng loại, phẩm chất, chất lượng để đưa vào tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu và điều kiện đối với các thông số kỹ thuật, Hồ Sơ Chất Lượng;
 - (ii) Hàng Hóa mới 100%, không có dấu hiệu bị dùng thử; vỏ hộp/thùng nguyên vẹn không móp méo, rách, bẩn; màu sắc vỏ hộp sắc nét, không có dấu hiệu bạc, phai màu; tem nhãn đầy đủ, không có dấu hiệu rách, bạc hoặc phai màu; thông tin trên nhãn gốc, nhãn phụ Hàng Hóa khớp với Hồ Sơ Sản Phẩm và đầy đủ nội dung bắt buộc.
 - (iii) quy cách đóng gói, bao bì, ghi nhãn hàng hóa hợp lệ, hợp pháp; nguyên đai, nguyên kiện, nguyên niêm phong;
 - (iv) có đầy đủ và duy trì hiệu lực các giấy tờ, tài liệu ủy quyền phân phối chính hãng, độc quyền, các Hồ Sơ Chất Lượng tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ thị trường;
 - (v) không bị lỗi hoặc khuyết tật hoặc dấu hiệu tương tự trong khoảng thời gian từ ngày sản xuất đến ngày hết hạn được chỉ định trên Hàng Hóa tương ứng khi sử dụng cho mục đích mà chúng được sản xuất, chế biến và được bảo quản phù hợp.
 - d) Cơ sở thu mua, lưu kho, sơ chế, chế biến, xử lý Hàng Hóa (bao gồm phương tiện bảo quản, vận chuyển Hàng Hóa): đáp ứng hoặc phù hợp các yêu cầu theo quy định pháp luật;
 - e) Đáp ứng Mô Tả Hàng Hóa nêu tại [Phụ lục 1] và các yêu cầu cụ thể khác theo thỏa thuận của Các Bên.
 - 2.2. Bên Mua bảo lưu quyền trả lại Hàng Hóa cho Bên Cung Ứng và yêu cầu bồi thường thiệt hại vào bất cứ thời điểm nào khi phát hiện Hàng Hóa của Bên Cung Ứng vi phạm [Mục 2.1] nêu trên.

Bên Cung Ứng: _____

Bên Mua: _____

11/20

2.3. Bên Mua không có trách nhiệm thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp về Hồ Sơ Công Bố Chất Lượng của Bên Cung Ứng. Theo yêu cầu của Bên Mua hoặc của Cơ Quan Chức Năng, Bên Cung Ứng phải xuất trình, cung cấp đầy đủ chứng từ hợp pháp về an toàn, chất lượng, truy xuất nguồn gốc của Hàng Hóa và có trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề phát sinh liên quan.

3. Trách nhiệm cung ứng Hàng Hóa

3.1. Trường hợp Hàng Hóa không đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Hợp Đồng này hoặc theo quy định của pháp luật dẫn đến thiệt hại (tài sản, sức khỏe, tính mạng, uy tín,...) cho Bên Mua hoặc khách hàng của Bên Mua, Bên Cung Ứng có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, bồi thường với Khách Hàng có liên quan và bồi thường mọi tổn thất cho Bên Mua (nếu có).

3.2. Bên Cung Ứng là đối tác cung ứng Hàng Hóa của Bên Mua và không được thay mặt hay nhân danh Bên Mua giao dịch với khách hàng của Bên Mua. Bên Cung Ứng đảm bảo và cam kết không tự mình hoặc hợp tác với Bên Thứ Ba cung cấp các loại hàng hoá cùng loại hoặc tương tự cho các khách hàng, đối tác của Bên Mua khi không có Đơn Đặt Hàng hoặc thông báo hoặc chấp thuận từ Bên Mua trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng và kéo dài tối thiểu trong vòng [01 (một) năm] kể từ ngày Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

3.3. Bên Mua đảm bảo không mua, bán, phân phối, lưu trữ, vận chuyển các hàng nhái, hàng giả Hàng Hóa của Bên Cung Ứng, với điều kiện Bên Mua đã biết hoặc có khả năng phải biết về sản phẩm hàng nhái, hàng giả đó.

II. QUY TRÌNH ĐẶT HÀNG

1. **Đặt hàng.** Theo nhu cầu tiêu thụ Hàng Hoá tùy từng thời điểm, Bên Mua gửi Đơn Đặt Hàng cho Bên Cung Ứng. Đơn Đặt Hàng được coi là hợp lệ và có giá trị khi được ký bởi Người chỉ định của Bên Mua. Bên Cung Ứng được coi là nhận được Đơn Đặt Hàng khi Đơn Đặt Hàng được gửi tới người chỉ định của Bên Cung Ứng.

2. **Xác nhận Đơn Đặt Hàng.** Đơn Đặt Hàng của Bên Mua được xác nhận thông qua một trong các hình thức sau: (i) bằng chữ ký xác nhận của Bên Cung Ứng trên Đơn Đặt Hàng gửi lại Bên Mua; (ii) xác nhận bằng email/fax; hoặc (iii) sau thời hạn [24 (hai mươi bốn) giờ] kể từ lúc nhận được Đơn Đặt Hàng, Bên Mua không nhận được bất kỳ phản hồi nào từ Bên Cung Ứng sẽ xem như Bên Cung Ứng xác nhận đồng ý hoàn toàn với Đơn Đặt Hàng đó.

3. **Điều chỉnh số lượng Hàng Hóa của Đơn Đặt Hàng.** Không phụ thuộc vào [Mục II.2] nêu trên, trường hợp Hàng Hóa trong Kho Hàng của Bên Cung Ứng không đủ số lượng so với yêu cầu của Đơn Đặt Hàng, Bên Cung Ứng phải thông báo cho Bên Mua trước [24 (hai mươi bốn) giờ] tính từ thời điểm giao hàng. Bằng quyết định của mình, Bên Mua sẽ phản hồi giải pháp hoặc yêu cầu về hướng xử lý (vd: điều chỉnh Đơn Đặt Hàng, chấp nhận giao hàng thành nhiều đợt, chấp nhận giao bù vào Đơn Đặt Hàng kế tiếp, đề xuất giảm giá cho Đơn Đặt Hàng,...).

4. **Phương thức.** Việc gửi và xác nhận Đơn Đặt Hàng được thực hiện bằng thư điện tử (email) hoặc văn bản đến Người chỉ định của mỗi Bên.

III. QUY TRÌNH GIAO NHẬN, ĐỔI TRẢ HÀNG HÓA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Hàng Hoá sẽ được Bên Cung Ứng giao theo Đơn Đặt Hàng đến địa điểm giao hàng do Bên Mua chỉ định trong vòng [03 (ba) ngày] kể từ ngày xác nhận Đơn Đặt Hàng hoặc theo thời hạn giao hàng mà Các Bên thống nhất và thể hiện trên Đơn Đặt Hàng.

2. Vận chuyển

- a) Trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác, Bên Cung Ứng chịu trách nhiệm thu xếp phương tiện vận chuyển phù hợp. Chi phí vận chuyển được quy định tại [Phụ lục 2]. Bên Mua phải tạo điều kiện thuận lợi cho xe giao hàng của Bên Cung Ứng đến và di chuyển tại địa điểm giao nhận hàng của Bên Mua.
- b) Đối với Hàng Hoá cần điều kiện bảo quản đặc biệt, Bên Cung Ứng đảm bảo Hàng Hoá được bảo quản theo đúng yêu cầu bảo quản Hàng Hoá trong suốt quá trình vận chuyển đến địa điểm giao nhận Hàng Hóa cho Bên Mua.
- c) Trong trường hợp Bên Cung Ứng không thể thực hiện giao Hàng Hóa đúng thời gian đã được Các Bên thỏa thuận do những nguyên nhân khách quan (*tình trạng đơn hàng quá tải, giờ cao điểm,...*), Bên Cung Ứng phải thông báo ngay lập tức cho Bên Mua và xác định rõ lại thời gian giao hàng. Bên Cung Ứng chỉ có quyền thực hiện giao Hàng Hóa theo thời gian mới được điều chỉnh khi được Bên Mua xác nhận đồng ý.
- d) Quá thời gian quy định giao nhận Hàng Hóa mà Bên Cung Ứng không thực hiện đúng, Bên Mua có quyền hủy Đơn Đặt Hàng, Bên Cung Ứng phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên Mua về các thiệt hại phát sinh do việc chậm giao Hàng Hóa gây ra, kể cả khi Bên Mua yêu cầu một Bên Thứ Ba cung cấp Hàng Hóa thay thế, Bên Cung Ứng có nghĩa vụ thanh toán phần giá chênh lệch và bồi thường thiệt hại (nếu có).
- e) Bên Cung Ứng bảo đảm tài xế, nhân sự của Bên Cung Ứng khi đến giao hàng phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh môi trường tại địa điểm giao hàng.

3. Giao Nhận

- a) Bên Mua có trách nhiệm cử nhân viên, người chỉ định có đủ trách nhiệm, quyền hạn lập phiếu nhập kho, kiểm tra ngoại quan của Hàng Hoá và ký Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa khi giao nhận.
- b) Khi giao Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng, người chỉ định giao nhận Hàng Hóa của Bên Mua sẽ triển khai việc kiểm đếm và kiểm tra ngoại quan Hàng Hóa bằng cách cân, đo, đếm, quan sát bao gói nhìn thấy được của Hàng Hóa hoặc bằng phương thức khác do Các Bên thỏa thuận thống nhất.
- c) Người chỉ định của Bên Mua tiến hành ký Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa xác nhận số lượng Hàng Hóa thực nhận, số lượng Hàng Hóa bị lỗi có thể nhìn thấy được trong điều kiện bình thường (*nếu có*) kèm chứng cứ làm cơ sở để giải quyết. Trong trường hợp không thể kiểm tra chi tiết từng Hàng Hóa, người chỉ định của Bên Mua được quyền kiểm tra mẫu ngẫu nhiên Hàng Hóa và ký nhận và không miễn trừ quyền được kiểm tra chi tiết và phản hồi về Hàng Hóa nếu phát hiện và/hoặc có khả năng nhận biết sau đó.
- d) Việc người chỉ định của Bên Mua ký Biên Bản Giao Nhận Hàng Hóa không miễn trừ trách nhiệm của Bên Cung Ứng trong trường hợp Bên Mua phát hiện Hàng Hóa không đạt chất lượng trong quá trình Bên Mua sử dụng Hàng Hóa theo mục đích đã nêu tại Hợp Đồng.

4. Xử Lý Phát Sinh Liên Quan Đến Hàng Hóa

- 4.1. Trường hợp Bên Mua phát hiện Hàng Hóa hoặc một phần Hàng Hóa giao theo Đơn Đặt Hàng thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a) Bên Cung Ứng không cung cấp đầy đủ các tài liệu kèm theo Hàng Hoá gồm: bản sao Đơn Đặt Hàng và các tài liệu khác theo thỏa thuận của Các Bên;

- b) Hàng Hoá không đáp ứng Yêu Cầu Hàng Hóa, Mô Tả Hàng Hóa, Đơn Giá theo quy định tại Hợp Đồng, bao gồm nhưng không giới hạn: bao bì bị mất niêm phong, bao bì bị mở, rách nát, va đập, đổ vỡ, ẩm ướt hoặc không được đóng gói theo quy cách đóng gói Hàng Hóa của Bên Cung Ứng;
- c) Hàng Hóa không đúng Đơn Đặt Hàng hoặc không phát sinh từ bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào của Bên Mua;
- d) Hàng Hóa bị hư hỏng không do lỗi của Bên Mua.

tùy theo quyết định của mình, Bên Mua có quyền và Bên Cung Ứng có nghĩa vụ thực hiện theo yêu cầu của Bên Mua như sau:

- a) Bên Mua có quyền từ chối nhận toàn bộ Hàng Hóa hoặc phần Hàng Hóa bị lỗi; và
- b) Bên Cung Ứng có trách nhiệm thu hồi, nhận lại toàn bộ Hàng Hóa hoặc phần Hàng Hóa bị lỗi, bị từ chối nhận; hoặc
- c) Bên Cung Ứng thay thế, đổi Hàng Hóa bị lỗi hoặc bổ sung Hàng Hóa còn thiếu cho Bên Mua trong vòng [24 (hai mươi bốn) giờ] kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên Mua; hoặc
- d) Bên Cung Ứng có trách nhiệm hoàn trả lại cho Bên Mua số tiền tương ứng với giá trị Hàng Hóa bị lỗi hoặc vi phạm đã nhận của Bên Mua;

Bên Cung Ứng chịu mọi chi phí phát sinh đến việc vận chuyển, giao nhận, xử lý Hàng Hóa bị từ chối hoặc Hàng Hóa đổi trả, bổ sung; đồng thời, Bên Cung Ứng có trách nhiệm thanh toán khoản phạt vi phạm và/hoặc bồi thường thiệt hại cho Bên Mua theo quy định tại Hợp Đồng (nếu có).

Bên Mua không phát sinh trách nhiệm thanh toán cho Bên Cung Ứng và/hoặc phải được Bên Cung Ứng hoàn trả khoản thanh toán đối với Hàng Hóa từ chối nhận, Hàng Hóa bị lỗi hoặc Hàng Hóa thuộc trường hợp vi phạm như nêu trên.

4.2. **Đổi trả Hàng Hóa**

Bên Mua có quyền, tùy theo quyết định của mình, yêu cầu Bên Cung Ứng thay thế Hàng Hóa tương ứng hoặc hoàn trả các khoản tiền đã thanh toán và yêu cầu Bên Cung Ứng thu hồi tất cả các Hàng Hóa có quyết định dừng lưu thông ngay cả khi việc kiểm tra, nhận Hàng Hóa đã được thông qua nếu Hàng Hóa đó thuộc một trong trong trường hợp:

- (i) Hàng hóa bị hư hỏng, hàng lỗi, hàng kém chất lượng, có khả năng gây nguy hiểm được phát hiện trong quá trình lưu trữ, trưng bày, bán Hàng Hóa cho Khách Hàng không phải do quá trình bảo quản của Bên Mua;
- (ii) Hàng Hóa sai khác với nội dung Đơn Đặt Hàng đã xác nhận, vi phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ; không đáp ứng Yêu Cầu về Hàng Hóa, không tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn chung của Hợp Đồng, Phụ Lục, quy định pháp luật hiện hành;
- (iii) Hàng hóa cận hạn sử dụng và đã thông báo cho Bên Cung Ứng trước ít nhất [10 (mười) ngày] tính từ ngày hết hạn sử dụng (expiry date) hoặc ngày sử dụng tốt nhất trước (best before date);
- (iv) Hàng Hóa bị hạn chế lưu hành hoặc có yêu cầu thu hồi đồng loạt do kết quả kiểm tra từ Cơ Quan Chức Năng hoặc tổ chức Khách Hàng hoặc pháp luật có liên quan về chất lượng Hàng Hóa.

4.3. **Thu hồi Hàng Hóa**

- a) Trong mọi trường hợp mua lại hoặc thu hồi Hàng Hóa từ Bên Mua, giá mua lại Hàng Hóa được xác định theo mức giá Bên Cung Ứng đã bán cho Bên Mua tại thời điểm

đặt hàng. Toàn bộ chi phí liên quan tới việc thu hồi Hàng Hóa mua lại sẽ do Bên Cung Ứng chi trả. Trong trường hợp này, Các Bên phải ký thỏa thuận và xuất hóa đơn GTGT phù hợp quy định của pháp luật.

- b) Hàng Hóa mua lại hoặc thu hồi chỉ được di chuyển ra khỏi kho của Bên Mua sau khi Bên Cung Ứng đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán.

4.4. Khiếu Nại

- a) Trường hợp có bất kỳ khiếu nại của Khách Hàng hoặc thanh/kiểm tra của Cơ Quan Chức Năng liên quan đến chất lượng Hàng Hóa, Bên Cung Ứng có nghĩa vụ cử người đại diện trực tiếp giải quyết khiếu nại với Khách Hàng theo yêu cầu của Bên Mua và/hoặc cử người đại diện làm việc, giải trình, xử lý với Cơ Quan Chức Năng.
- b) Bên Mua bảo lưu quyền đối trả Hàng Hóa đối với lô Hàng Hóa và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu có quyết định từ Cơ Quan Chức Năng về việc vi phạm của Bên Cung Ứng.

IV. BẢO HIỂM

Mỗi Bên trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này sẽ mua và duy trì bảo hiểm thích hợp và thỏa đáng đối với các nghĩa vụ của mình theo các điều khoản của Hợp Đồng này và quy định pháp luật liên quan.

V. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- 1. Mọi thông báo hoặc thông tin trao đổi giữa Các Bên phải được lập thành văn bản và gửi cho Người Liên Hệ của Bên còn lại theo thông tin nêu tại [Phần A] hoặc thông báo thay đổi tùy từng thời điểm.
- 2. Các thông báo sẽ được coi là đã nhận hợp lệ khi xác nhận về việc người nhận đã nhận, *nếu được chuyển bằng tin nhắn, chuyển phát nhanh bằng đường hàng không hoặc được gửi bằng thư bảo đảm AR, hoặc truyền dữ liệu thành công, nếu được chuyển bằng thư điện tử hoặc fax.* Mỗi Bên có quyền thay đổi địa chỉ nhận thông báo của mình bất kỳ lúc nào bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Bên kia theo cách thức được quy định ở trên.

[Kết thúc Phần C. Quy Định Vận Hành]

BÊN CUNG ỨNG

Người đại diện



Chữ ký và con dấu

Họ tên người ký

Giám đốc
Dặng Xuân Ngọc

BÊN MUA

Quản Lý Ngành Hàng

Trưởng Phòng thu mua

Người đại diện

[Handwritten signatures in blue ink]

Chữ ký

Chữ ký

Chữ ký và con dấu

Nguyễn Anh Tuấn

Nguyễn Khánh Trang

ĐỖ DUY HẢI

Họ tên người ký

Họ tên người ký

Họ tên người ký



PHU LỤC 03

CAM KẾT LIÊM CHÍNH, MINH BẠCH, CÔNG KHAI THÔNG TIN

(Đính kèm Hợp đồng số FM-NGỌC THOM-V0001075-2024/ ký ngày 06/07/2024)

Hôm nay, ngày 06/07/2024, các Bên thống nhất ký kết cam kết MINH BẠCH, CÔNG KHAI THÔNG TIN với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1. Mục tiêu:

Cam kết này nhằm mục tiêu đưa ra cam kết có tính pháp lý cho các đối tác, nhà cung cấp của (sau đây gọi tắt là Bên A), mà cụ thể là Công ty TNHH Một thành viên TM&DV Ngọc Thom (sau đây gọi tắt là Bên B), đây là một bản cam kết về những giá trị cơ bản của tính liêm chính, minh bạch và trách nhiệm giải trình mà Bên B buộc phải tuân thủ.

ĐIỀU 2. Định nghĩa:

- Hối lộ:** là việc biếu tặng, hứa hẹn, đưa, nhận, hoặc gạ gẫm một món lợi nào đó như một hình thức đút lót cho một hành động mà hành động đó được coi là trái pháp luật hoặc làm tổn hại niềm tin, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hoặc quyết định của người nhận về việc ký kết hợp đồng, hợp tác giữa các bên.
- Tham nhũng:** được hiểu là hành vi của bất kỳ người nào có vị trí nhất định, quyền hạn hoặc được giao nhiệm vụ, quyền hạn và lợi dụng vị trí, quyền hạn, hoặc nhiệm vụ được giao để vụ lợi.
- Các khoản bôi trơn:** là những khoản thanh toán nhỏ, không chính thức được thực hiện nhằm đảm bảo rằng bên thanh toán tiền có thể đảm bảo, hoặc tiến hành một hoạt động thường xuyên hoặc một hoạt động cần thiết nào đó mà thực ra họ có quyền hợp pháp hoặc nghiễm nhiên được cho phép.
- Nhân viên của Bên A:** là người lao động của Bên A, được Bên A giao các nhiệm vụ, quyền hạn để tìm kiếm các đối tác, khách hàng, đại diện Bên A tham gia đàm phán việc hợp tác giữa các bên, cũng như giá cả, tỷ lệ chiết khấu... trong mối quan hệ giữa hai bên.

ĐIỀU 3. Cam kết liêm chính, minh bạch, công khai thông tin:

- Bên B coi trọng uy tín của mình thông qua việc giữ gìn đạo đức kinh doanh, trung thực và minh bạch về tài chính. Bên B nhận thức được rằng việc vi phạm hối lộ là không được phép dưới bất kỳ hoàn cảnh nào, việc dùng hối lộ hoặc dung túng các hành vi hối lộ, tham nhũng sẽ làm ảnh hưởng tới uy tín của Bên B.
- Bên B cam kết không thực hiện các hành vi như sau:
 - Hối lộ cho nhân viên của Bên A.



Handwritten signatures in blue ink.

- 3.2.2 Hứa hẹn hoặc cam kết cho quà, hậu mãi cho nhân viên của Bên A bao gồm nhưng không giới hạn ở tiền, chuyến du lịch, sản phẩm, phiếu mua hàng, phiếu giảm giá, mời nhân viên bên A đi ăn, bất kể giá trị là bao nhiêu, để làm ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn mua của Bên A hoặc khiến nhân viên của Bên A cung cấp các thông tin nội bộ của Bên A có lợi cho Bên B trong việc đưa ra báo giá cạnh tranh, hoặc để nhân viên Bên A đối xử khác biệt với Bên B, vi phạm nguyên tắc ngang bằng của các đối tác, nhà cung cấp của Bên A.
- 3.2.3 Không thúc đẩy, gây sức ép dưới mọi hình thức bao gồm nhưng không giới hạn hứa thưởng, tiền hoa hồng hay bất cứ lợi ích vật chất nào khác để nhân viên Bên A đặt hàng lớn hơn số lượng cần thiết, đồng ý đưa ra mức chiết khấu, phân chia lợi nhuận, mức giá cung cấp dịch vụ không đúng với giá trị hàng hóa, dịch vụ hoặc không phù hợp với tính hợp lý, lẽ công bằng trong việc hợp tác giữa hai bên.
- 3.2.4 Không dùng các khoản bồi trơn để thúc đẩy, khuyến khích nhân viên của Bên A thực hiện một cách tích cực hoặc nhanh chóng hơn các nghĩa vụ mà Bên A phải thực hiện hoặc các công việc mà Bên A phải thực hiện với Bên B trong quan hệ hợp tác, làm việc giữa hai bên.
- 3.3 Mọi việc mời nhân viên của Bên A tham gia các sự kiện bao gồm nhưng không hạn chế: triển lãm, trình diễn, trưng bày sản phẩm, hội nghị đều phải được thông báo trước bằng văn bản cho Bên A và chỉ được chấp nhận khi có sự đồng ý cho phép bằng văn bản của Người đại diện theo pháp luật của Bên A.
- 3.4 Bên B lập tức thông báo ngay cho Bên A nếu nhân viên của Bên B có dấu hiệu tham nhũng, sách nhiễu, yêu cầu Bên B phải thỏa mãn các yêu sách, điều kiện, hối lộ của nhân viên Bên A để được cung cấp hàng hóa/ dịch vụ hoặc hợp tác với Bên A.
- 3.5 Mọi khoản quà tặng vào các dịp thích hợp phải được công khai và bên nhận phải là Bên A, không chỉ định đích danh bất cứ người nhận nào là nhân viên của Bên A và chỉ được thực hiện trong giờ làm việc tại trụ sở của Bên A.
- 3.6 Bên B có nghĩa vụ thực hiện việc công khai thông tin, tham gia giải trình trong trường hợp có sự nghi ngờ hoặc cáo buộc hoặc phát hiện vi phạm của Bên B liên quan đến các cam kết chống hối lộ, tham nhũng.
- 3.7 Bên B có nghĩa vụ công khai minh bạch các thông tin liên quan đến các khoản quà tặng, lợi ích, hoa hồng... mà trước thời điểm ký Cam kết này, Bên B đã tặng, biếu, gửi cho Nhân viên của Bên A. Trong trường hợp Bên B không thực hiện việc công khai các thông tin này, mà Bên A biết được, Bên B cũng được xem như đã vi phạm cam kết này. Danh mục để minh bạch các thông tin sẽ được đính kèm với phụ lục này.

31503-C
TY TNHH
ẢNH VI
AI VÀ DỊCH
THƯƠNG
TP. HỒ CH

312461711-
CÔNG TY
ÁCH NHIỆM HỮU
THƯƠNG MẠI
LARIA
TP. HỒ CH

ĐIỀU 4. Vi phạm cam kết

- 4.1 Trong trường hợp Bên B vi phạm các cam kết liên quan đến tính liêm chính, minh bạch và công khai thông tin này, Bên A được quyền ngay lập tức chấm dứt các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác giữa hai bên mà không chịu bất cứ nghĩa vụ nào. Bên A còn được quyền tạm giữ các khoản thanh toán đến hạn của Bên B trong thời gian điều tra nội bộ làm rõ các thông tin xung quanh việc vi phạm cam kết của Bên B.
- 4.2 Trong trường hợp bị phát hiện vi phạm các cam kết này, Bên B sẽ bị phạt đúng bằng khoản giá trị của lợi ích tổng hợp, cộng dồn của tất cả các khoản mà Bên B đã hối lộ, các khoản bôi trơn mà Bên B đã cung cấp cho nhân viên của Bên A trong suốt quá trình làm việc, hợp tác giữa hai bên. Bên B phải thanh toán cho Bên A các khoản phạt này trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A hoặc Bên A sẽ được quyền khấu trừ phần tiền phạt này vào các khoản thanh toán đến hạn mà Bên A phải thanh toán cho Bên B.
- 4.3 Bên B phải chịu mọi tổn thất liên quan đến hợp đồng, quan hệ hợp tác giữa hai bên đồng thời có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và bị phạt vi phạm hợp đồng theo quy định của hợp đồng này nếu vi phạm các điều khoản về chống hối lộ.

ĐIỀU 5. Điều khoản chung

Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký và tiếp tục có hiệu lực không phụ thuộc vào thời hạn của hợp đồng chính.



Giám đốc
Dặng Xuân Ngọc



ĐỖ DUY HẢI

